TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **20/**2022/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 15 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị T, sinh năm 1992.
Địa chỉ: thôn 02, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Đăng H, sinh năm 1986.
Địa chỉ: thôn 02, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa chị Đinh Thị T và anh Hồ Đăng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị T và anh Hồ Đăng H thuận T ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 26/10/2009 của UBND xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam chấm dứt giá trị pháp lý).

- Về con chung: có 02 con chung tên là Hồ Thị Đăng N, sinh ngày 05/3/2010 và Hồ Thị Đăng N1, sinh ngày 20/9/2013. Giao cháu N và cháu N1 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không có ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: anh Hồ Đăng H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hồ Thị Đăng N, sinh ngày 05/3/2010 và Hồ Thị Đăng N1, sinh ngày 20/9/2013 mỗi tháng là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng),* tương ứng mỗi cháu mỗi tháng là 500.000

đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 04/2022 cho đến khi cháu N và cháu N đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Đinh Thị T và anh Hồ Đăng H được miễn nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm do thuộc trường hợp hộ nghèo năm 2022 và là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Phòng Tư pháp huyện Bắc Trà My;
- UBND xã T, huyện Bắc Trà My;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Hải